

Số: 07/2018/QĐST-DS

Bù Gia Mập, ngày 26 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 83/2017/TLST-DS ngày 09/10/2017 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất, tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963; bà Hoàng Thị Mỹ D, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Phú V, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn 1, xã Phú V, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953

Địa chỉ: số 108/27/20A đường Võ Duy N, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bà M đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1946; ông Nguyễn Minh Ng, sinh năm 1976; ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1970; ông Nguyễn Tấn Ngọc Đ, sinh năm 1973; cùng địa chỉ: số 108/27/20A đường Võ Duy N, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1971

Địa chỉ: số 108/27/20A đường Võ Duy N, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Tuyết D, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn 1, xã Phú V, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- Ông Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh năm 1994; ông Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Phú V, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (Đã có văn bản ủy quyền ngày 31/8/2015 cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn D)

- Bà Cao Thị B, sinh năm 1925

Địa chỉ: Thôn 1, xã Phú V, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

(Đã có văn bản ủy quyền ngày 10/9/2015 cho bị đơn ông Nguyễn Minh L)

- Bà Nguyễn Thị Minh L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 1, xã Phú V, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo ủy quyền ông Phạm Ngọc T – Giám đốc ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Bù Gia Mập; địa chỉ: Thôn Khắc K, xã Phú N, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc T: Ông Huỳnh Tiến D – Trưởng phòng KH&KD ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Bù Gia M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn D, bà Hoàng Thị Mỹ D đồng ý chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị M quyền sử dụng diện tích đất 1174m² tọa lạc tại thôn 01, xã Phú V, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước theo sơ đồ đo đạc ngày 23/12/2015 của Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập. Đất thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ ĐH 54 ngày 19/12/1998 mang tên hộ ông Nguyễn Văn D.

Đất có vị trí tứ cận:

- Phía đông giáp hồ Thác Mơ dài 21,8m

- Phía tây giáp đường thôn dài 20m tính từ phần giáp đất của bà C đo ra

- Phía nam giáp đất bà Lê Thị C (phần diện tích đất ông D, bà D chuyển nhượng cho bà C chưa sang tên) dài hết đất tính từ giáp đường thôn đến giáp lòng hồ Thác Mơ dài 68,6m

- Phía bắc giáp đất ông D, bà D dài hết đất tính từ giáp đường thôn đến giáp lòng hồ Thác Mơ dài 65,8m

2.2. Bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ trả ông D, bà D số tiền nhận chuyển nhượng 30.000.000 đồng. Đã đưa trước 25.000.000 đồng, còn 5.000.000 đồng đến khi các bên sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì trả hết.

2.3. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Bù Gia Mập đồng ý với thỏa thuận của các đương sự, đến ngày 14/6/2018 ông D, bà D trả tiền gốc vay 150.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng và ngân hàng sẽ giải chấp trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông D, bà D để sang tên theo thỏa thuận của các bên.

2.4. Đến ngày 18/7/2018 ông Nguyễn Văn D, bà Hoàng Thị Mỹ D có nghĩa vụ sang tên, tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị M

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn D, bà Hoàng Thị Mỹ D không thực hiện việc sang tên, tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà M, thì bà M có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc sang tên cho bà.

2.5. Về số tiền xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc đất và định giá tài sản tổng cộng là 14.014.000 đồng, trong đó ông D, bà D đã nộp 12.514.000 đồng, ông L đã nộp 1.500.000 đồng. Các bên thỏa thuận bà M và ông L phải chịu, ông L, bà M có nghĩa vụ trả lại ông D, bà D số tiền 12.514.000 đồng.

2.6. Án phí dân sự sơ thẩm là 1.875.000 (Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng, các bên thỏa thuận là ông L và bà M có nghĩa vụ liên đới phải chịu.

Trả lại ông D, bà D số tiền tạm ứng án phí 8.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 000332 ngày 22/7/2015 và biên lai thu tiền số 0018064 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết